

KHÓ KHĂN TÂM LÝ TRONG QUÁ TRÌNH HỌC TẬP CỦA LƯU HỌC SINH NƯỚC NGOÀI ĐANG HỌC ĐẠI HỌC Ở THỪA THIÊN HUẾ

• ThS. Đồng Văn Toàn (*)

Tóm tắt

Kết quả nghiên cứu cho thấy lưu học sinh Lào còn gặp nhiều khó khăn tâm lý trong học tập ở các trường đại học và cao đẳng. Có nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan dẫn đến những khó khăn này. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đã đề xuất và tiến hành thử nghiệm một số biện pháp để giúp lưu học sinh khắc phục khó khăn tâm lý trong thực hiện nhiệm vụ học tập và nâng cao kết quả trong học tập và rèn luyện ở Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong đời sống của nhân loại, học tập là phương thức để con người tiếp thu tri thức, hành vi trong cuộc sống. Đây là con đường ngắn nhất để con người có thể tiếp cận với thế giới hiện thực để nhận biết, để hiểu, để cải tạo chúng phục vụ cho lợi ích của con người.

Lịch sử loài người đã chứng minh, chỉ thông qua con đường học tập thì những di sản văn hóa vật chất, tinh thần của nhân loại được tích lũy từ thế hệ trước mới có thể truyền lại cho thế hệ sau. Trong quá trình đó bản thân người học cần tiếp thu một cách sáng tạo hệ thống tri thức phù hợp với khả năng của cá nhân, đồng thời đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của thời đại.

Học tập là hình thức đặc trưng cho con người, là một nhân tố cơ bản của việc hình thành và phát triển tâm lý, ý thức nhân cách. Qua học tập con người tiếp thu nền văn hóa - xã hội, tiếp thu được những kinh nghiệm xã hội lịch sử, biến những kinh nghiệm đó thành vốn sống, kinh nghiệm của bản thân, hình thành và phát triển đời sống tâm lý, đời sống cá nhân góp phần thúc đẩy sự phát triển văn hóa - xã hội. Do đó, hoạt động học tập cần sự quan tâm, nghiên cứu, tìm hiểu nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cũng như giảm bớt những khó khăn tâm lý trong học tập của sinh viên nói chung và lưu học sinh (LHS) nước ngoài đang học đại học ở Việt Nam nói riêng.

LHS nước ngoài đang học tập các trường cao đẳng, đại học ở Việt Nam gặp không ít những trở ngại, khó khăn về mặt tâm lý trong rèn luyện, học tập và cuộc sống. Tuy nhiên, có những khó khăn tâm lý trong học tập, tiếp thu tri thức chuyên ngành, tri thức nhân loại nhưng phụ thuộc phần lớn vào nội dung, chương trình của Nhà trường, quốc gia về mục tiêu giáo dục chung. Khó khăn tâm lý trong học tập chính là những nét tâm lý cá nhân, nảy sinh, tồn tại

(*) Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế.

trong hoạt động học tập của người học, gây cản trở, ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình và hiệu quả hoạt động học tập của chính người sinh viên đó.

Thực tiễn cho thấy sự thay đổi môi trường học tập đã gây ra nhiều khó khăn tâm lý cho LHS nước ngoài với rất nhiều sự khác biệt như khối lượng nội dung tri thức, phương pháp giảng dạy, điều kiện học tập, nội quy quy định của Nhà trường... Việc nghiên cứu để nắm được thực trạng biểu hiện, mức độ của các khó khăn tâm lý trong học tập của LHS nước ngoài đang học ở Việt Nam giúp họ có điều kiện khắc phục các trở ngại khó khăn tâm lý trong học tập, góp phần cho việc học tập, tự rèn luyện có kết quả tốt hơn.

2. Nội dung

2.1. Một số phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng các phương pháp như: phương pháp nghiên cứu lý luận (phân tích và tổng hợp lý thuyết, hệ thống hóa lý thuyết); phương pháp nghiên cứu thực tiễn (điều tra viết bằng bảng hỏi, quan sát, đàm thoại, thực nghiệm sư phạm và phương pháp thống kê toán học).

Phương pháp điều tra viết bằng bảng hỏi:

- Mục đích: Nhằm thu thập những số liệu cần thiết cho đề tài nghiên cứu.

- Nội dung: Nội dung bảng hỏi xoay quanh nhằm thu thập những thông tin như: những khó khăn, biểu hiện khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập, tác nhân gây khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập, cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập và yếu tố ảnh hưởng đến cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của LHS Lào.

Cách tiến hành điều tra:

- Phát phiếu điều tra viết bằng bảng hỏi, hướng dẫn tỉ mỉ cho LHS về nội dung công việc cần làm, những điều cần phải đạt được và quy trình tiến hành trước khi trả lời phiếu hỏi.

- Khi LHS trả lời xong, tiến hành thu phiếu, kiểm tra lại phiếu xem LHS đã trả lời đầy đủ trong phiếu điều tra hay chưa, nếu chưa đầy đủ yêu cầu LHS điền vào chỗ còn thiếu.

- Trong quá trình điều tra tạo cho LHS cảm giác thoải mái, thân thiện, vui vẻ, hợp tác nhằm giúp LHS trả lời câu hỏi một trung thực và khách quan nhất.

Xử lý phiếu điều tra: Sử dụng phần mềm thống kê toán học SPSS 16.0

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào học ở Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế

Bảng 1. Những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào

STT	Những khó khăn tâm lý trong học tập	ĐTB	ĐLC
1	Khó khăn tâm lý trong việc tiếp thu khối lượng kiến thức lớn, mang tính trừu tượng và khó hiểu	3.34	0.82
2	Thấy khó thích ứng với chương trình học tập ở cao đẳng, đại học	2.74	1.02
3	Không hợp tác được với các giảng viên trong giờ học	2.44	1.10
4	Thấy khó thích ứng với phương pháp dạy học mới của giảng viên	2.50	0.97
5	Yêu cầu, nhiệm vụ học tập ở cao đẳng, đại học vượt quá khả năng của tôi	2.13	1.00
6	Thiếu các phương tiện, điều kiện phục vụ cho việc học tập	2.68	1.14
7	Chưa làm quen được với phương pháp học tập ở cao đẳng, đại học	2.87	1.04
8	Khó khăn tâm lý trong việc tìm kiếm tài liệu, khai thác thông tin từ internet, sách báo, thư viện	2.76	1.02
9	Khó khăn tâm lý trong việc sắp xếp thời gian học tập	2.78	1.07
10	Khó khăn tâm lý khi làm việc độc lập với sách và tài liệu	2.55	1.03
11	Khó thích ứng với qui chế học tập mới ở cao đẳng, đại học	2.52	1.02
12	Khó khăn tâm lý khi hợp tác với bạn bè trong học tập	2.34	1.15
13	Chưa quen với hình thức kiểm tra và đánh giá ở cao đẳng, đại học	2.59	1.09
14	Khó khăn khi ghi chép, tiếp thu bài giảng và chuẩn bị bài trước khi lên lớp	2.45	1.16
15	Áp lực và tâm lý căng thẳng khi đến lớp, đến trường	2.57	1.03
16	Khó khăn tâm lý trong quá trình học tập, đào tạo theo học chế tín chỉ	2.76	1.01
17	Khó khăn về sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt trong lĩnh hội tri thức	2.48	1.09
18	Khó khăn tâm lý về chấp hành nội quy, quy định đào tạo cao đẳng, đại học ở Việt Nam.	2.61	1.03
19	Khó khăn tâm lý trong thích ứng với môi trường học tập mới	2.73	1.03
TBC		2.25	1.02

Bảng số liệu trên cho thấy: hiện nay, những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào ở mức độ khá cao (ĐTB = 2.25).

Một số biểu hiện khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập cụ thể mà LHS thường gặp phải ở Trường Cao đẳng Sư phạm Huế đó là: *khó khăn trong việc tiếp thu khối lượng kiến thức lớn, mang tính trừu tượng và khó hiểu* (ĐTB = 3.34) xếp thứ bậc 1, *khó khăn trong việc làm quen phương pháp học tập mới ở đại học* (ĐTB = 2.87) xếp thứ bậc 2, *khó khăn trong việc tìm kiếm tài liệu, khai thác thông tin Internet, sách báo, thư viện* (ĐTB = 2.76) xếp thứ bậc 3, *khó*

khăn trong việc sắp xếp thời gian học tập (ĐTB = 2.78) xếp thứ bậc 4, khó khăn trong việc thích ứng với chương trình học tập ở đại học (ĐTB = 2.74) xếp thứ bậc 5; thiếu các phương tiện, điều kiện phục vụ cho việc học tập (ĐTB = 2.67) xếp thứ bậc 6. Những khó khăn trên đạt mức độ khá cao, trên tổng chung là 2.25.

Trao đổi về những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập, LHS A đang học tiếng Việt tâm sự: “Bây giờ em vẫn còn băn khoăn chưa biết phương pháp học tập của mình đã phù hợp với cách học ở cao đẳng, đại học chưa. Trước đây, học bài em thường học thuộc lòng, ít có sự mở rộng vấn đề và ít liên hệ thực tiễn. Em đã nghĩ mình cứ học thuộc tất cả những kiến thức trong vở mà giáo viên cho ghi thì sẽ làm bài thi tốt nhưng kết quả thu được lại không như mong muốn”. Còn LHS B học ngành Quản lý đất đai cho biết thêm: “Mỗi ngày em phải tiếp thu một khối lượng kiến thức nhiều và khó, vượt quá khả năng nhận thức của em, vì vậy, sau mỗi buổi học em thường cảm thấy căng thẳng, mệt mỏi”.

Xét theo giới tính, giữa LHS nam và LHS nữ, chúng tôi nhận thấy có sự khác biệt về những khó khăn tâm lý trong học tập mà họ gặp phải. Mức độ khó khăn mà nam LHS gặp phải trong học tập cao hơn so với nữ LHS (Nam = 2.13, Nữ = 2.04). Thứ bậc của những khó khăn ở nam và nữ cũng khác nhau. Nam LHS gặp nhiều khó khăn trong vấn đề: làm quen với phương pháp học tập mới ở cao đẳng, đại học; trong việc sắp xếp thời gian học tập; khó thích ứng với chương trình học tập ở đại học. Còn nữ LHS gặp khó khăn lớn nhất mà họ gặp phải là tiếp thu khối lượng kiến thức lớn, mang tính trừu tượng và khó hiểu; trong việc tìm kiếm tài liệu, khai thác thông tin từ mạng, sách báo, thư viện; thiếu các phương tiện, điều kiện phục vụ cho việc học tập (phụ lục).

Xét theo học lực, để tìm sự khác biệt giữa khó khăn trong học tập và học lực, chúng tôi sử dụng kiểm định One - Way Anova, kết quả thu được như sau: LHS có học lực giỏi thì ít gặp khó khăn hơn so với LHS có học lực trung bình. LHS có học lực trung bình gặp phải khó khăn trong học tập nhiều hơn LHS có học lực khá. Điều này cũng được thể hiện ở ĐTB của các khó khăn theo học lực. Cụ thể, ĐTB các khó khăn của LHS có học lực trung bình là 2.01, trong khi đó ĐTB tương ứng của LHS có học lực khá và giỏi là 3.94 và 2.87

Tóm lại, những khó khăn điển hình ra thường xuyên hơn trong học tập của LHS đó là: khó khăn tâm lý trong việc tiếp thu khối lượng kiến thức lớn, mang tính trừu tượng, khó hiểu; làm quen với phương pháp học tập mới ở cao đẳng, đại học; tìm kiếm tài liệu, khai thác thông tin internet, sách báo, thư viện; sắp xếp thời gian học tập.

2.2.2. Nguyên nhân gây ra những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào học ở Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế.

a. Nguyên nhân khách quan

Kết quả nghiên cứu cho thấy mức độ khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào còn khá cao (ĐTB=2.64). Trong những nguyên nhân khách quan gây nên khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào khối lượng kiến thức phải tiếp thu trong một ngày quá nhiều là nguyên nhân gây khó khăn lớn nhất (ĐTB=2.87). Do các em mới chuyển sang một bậc học mới, môi trường học tập hoàn toàn xa lạ so với cách học ở phổ thông, để học tập có kết quả ở cao đẳng,

đại học thì ý thức học tập, tự học, nghiên cứu của người học là rất quan trọng. Với thời gian ngắn trên lớp, giảng viên không thể dạy và truyền thụ tất cả kiến thức mà chỉ dạy về phương pháp tiếp cận, hướng dẫn, định hướng cách học theo quan điểm lấy người học làm trung tâm. Vì vậy, mức độ tiếp nhận thông tin, tri thức đến đâu phụ thuộc rất nhiều vào tính tích cực, chủ động, độc lập và sáng tạo của người học.

Khó thích ứng với nội dung, chương trình, kế hoạch học tập theo học chế tín chỉ ở cao đẳng, đại học có (ĐTB=2.22). Cùng với sự phát triển chung của giáo dục hiện nay mỗi trường cao đẳng, đại học đều xây dựng chiến lược phát triển và mục tiêu đào tạo thế mạnh của mình. Trong xu thế chuyển đổi hình thức đào tạo hiện nay, đào tạo theo niên chế không còn phù hợp với tình hình chung. Do vậy, đa số các trường cao đẳng, đại học đã và đang chuyển đổi sang đào tạo tín chỉ, điều này cũng làm cho người học bước đầu gặp khá nhiều khó khăn trong việc lập kế hoạch học tập của cá nhân, nắm bắt nội dung, chương trình đào tạo, đây cũng là nguyên nhân không nhỏ gây ra những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS nước ngoài đang học cao đẳng, đại học ở Việt Nam. Để học tập có kết quả, người học phải chủ động hoàn toàn từ việc đăng ký thời khóa biểu, lựa chọn giảng viên, tích lũy điểm các học phần... bước đầu những công việc này rất khó khăn, các em chưa thích ứng kịp.

Chưa quen với môi trường học tập mới ở cao đẳng, đại học (ĐTB=2.91). Môi trường học tập là điều kiện quan trọng đến học tập và sinh hoạt của LHS trong lĩnh hội tri thức, đứng trước môi trường mới, xa lạ và chưa quen với nội quy, quy định của Nhà trường, chưa quen biết nhiều thầy cô và bạn bè đã gây ra cho LHS những trở ngại nhất định trong quan hệ giao tiếp, bản thân còn rụt dè, chưa giám bộc lộ hết mình.

Khó khăn tâm lý trong thích nghi với nội quy, quy định của Nhà trường (ĐTB=2.24). Các quy định chặt chẽ của Nhà trường về kiểm tra, đánh giá, rèn luyện cũng gây ra một số khó khăn cho LHS. Đi học phải đúng giờ, chấp hành mọi quy định của trường, lớp và nội trú làm cho LHS có cảm giác bị gò bó, mất tự do.

Phương pháp giảng dạy của giảng viên chưa phù hợp; quá trình học tập còn thiếu từ điển và giáo trình tham khảo. Một số LHS cho rằng, chưa tìm ra phương pháp học tập phù hợp ở môi trường cao đẳng, đại học đặc biệt theo phương thức đào tạo tín chỉ hiện nay, thời gian và tính chủ động phụ thuộc rất nhiều vào người học, LHS Lào còn gặp khó khăn trong các khâu lắng nghe, ghi chép, đọc tài liệu, giáo trình... nên gây ra không ít khó khăn cho LHS trong việc học tập. Các nguyên nhân khác như: Phương pháp giảng dạy của giảng viên, nội quy quy định của Nhà trường, khoa chưa cung cấp đầy đủ tài liệu, giáo trình, từ điển, phương tiện phục vụ cho việc học tập; tài liệu thư viện Trường còn hạn chế. Những nguyên nhân này gây ra khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào ở mức độ cũng khá cao.

b. Nguyên nhân chủ quan

Trong những nguyên nhân chủ quan gây ra khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào chưa tìm được phương pháp học tập phù hợp với môi trường cao đẳng, đại học là nguyên nhân lớn nhất (ĐTB=2.77).

Khó khăn tâm lý khi tự học, tự nghiên cứu và làm việc độc lập với sách, tài liệu...

(ĐTB=2.53). Một trong những khó khăn rất lớn hiện nay của LHS là chưa xây dựng được kế hoạch học tập, thời gian để tự học ít và cũng chưa có thói quen và kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, các em còn khá thụ động với cách học của mình. Ngoài tài liệu quy định, giáo trình chính nguồn tư liệu tham khảo còn rất nghèo nàn, kỹ năng đọc sách, ghi chép tài liệu còn hạn chế, trong đó có nguyên nhân do chưa đọc thông, viết thạo ngôn ngữ tiếng Việt.

Khó khăn tâm lý trong sắp xếp thời gian biểu, kế hoạch học tập (ĐTB=2.67). Sắp xếp thời gian biểu, kế hoạch học tập nói lên ý thức, động cơ học tập của LHS. Nếu không có kế hoạch khoa học và thời gian học hợp lý thì kết quả học tập sẽ không cao và cũng là nguyên nhân làm cho LHS chưa tự tin, hứng thú và chủ động trong quá trình học tập...

Chưa có kinh nghiệm sống và học tập ở môi trường mới, không có hứng thú học tập; năng lực tư duy, khái quát, phân tích, tổng hợp còn hạn chế; bản thân chưa tích cực tìm kiếm giải pháp để khắc phục khó khăn.

Bên cạnh đó, các nguyên nhân như: vốn sống, vốn kinh nghiệm trong việc học tập còn hạn chế; trình độ nhận thức và năng lực học tập hạn chế của bản thân, tâm lý luôn lo âu, căng thẳng, vốn ngôn ngữ tiếng Việt còn chưa tốt... cũng gây ra những khó khăn tâm lý trong học tập cho LHS Lào.

2.3. Kết quả thực nghiệm một số biện pháp nhằm giảm thiểu những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào học ở Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế

Tổ chức tiến hành thực nghiệm:

Mục đích thực nghiệm: do thời gian và điều kiện không cho phép. Chúng tôi chỉ tiến hành thực nghiệm biện pháp thứ nhất nhằm nâng cao khả năng ứng phó với những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của LHS Lào.

Nội dung thực nghiệm: để nâng cao được khả năng ứng phó với những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS, chúng tôi tiến hành tổ chức các buổi nói chuyện, trao đổi về những khó khăn tâm lý trong học tập; khái niệm và ý nghĩa của ứng phó với những khó khăn tâm lý trong học tập; phân tích ưu và nhược điểm của các cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong học tập; yếu tố ảnh hưởng đến các cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong học tập.

Giả thuyết thực nghiệm: dựa vào cơ sở lí luận và nghiên cứu thực trạng những khó khăn tâm lý trong học tập và ứng phó với những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS, chúng tôi tiến hành thực nghiệm nhằm nâng cao khả năng ứng phó với những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào bằng cách tác động vào nhận thức và hành vi của LHS và đo các biểu hiện đó trước và sau khi thực nghiệm.

Biện pháp thực nghiệm: hình thành và phát triển khả năng ứng phó cho LHS Lào, bao gồm việc trang bị cho họ tri thức về cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong học tập và tổ chức ứng dụng những kiến thức lĩnh hội được vào cuộc sống học tập của bản thân họ.

Khách thể thực nghiệm: Chúng tôi tiến hành thực nghiệm trên 30 LHS đang học tiếng Việt và chuyên ngành ở Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế của hai khối K34 và

K35. Chúng tôi tập hợp 30 sinh viên thành một nhóm chung, dự các buổi nói chuyện chuyên đề và được tiến hành thảo luận chung.

Bước 1. Liên hệ với nhóm chọn làm thực nghiệm.

Bước 2. Lên kế hoạch và chuẩn bị thực nghiệm. Chúng tôi lên kế hoạch và thông báo cho LHS. Chuẩn bị nội dung của các buổi nói chuyện chuyên đề để khách thể thảo luận, bao gồm: những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập; các cách ứng phó tốt với những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập; tác động của chúng đến việc học tập; phân tích ưu - nhược điểm các cách ứng phó; yếu tố ảnh hưởng đến cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập. Đồng thời chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho các buổi nói chuyện chuyên đề này.

Bước 3. Kiểm tra đầu vào của lớp thực nghiệm. Chúng tôi sử dụng bảng hỏi, bài tập tình huống và nắm bắt thông tin hoạt động học tập của khách thể nhằm kiểm tra đầu vào của họ. Nội dung bảng hỏi chủ yếu bao gồm: mức độ khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập, các cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của LHS Lào. Bài tập tình huống gồm 15 tình huống phản ánh đặc trưng nhất những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của LHS và các cách ứng phó tương ứng để LHS lựa chọn.

Bước 4. Triển khai thực hiện các buổi nói chuyện chuyên đề. Do điều kiện về thời gian nên chúng tôi chỉ thực hiện 4 buổi nói chuyện chuyên đề, hướng dẫn LHS thảo luận những nội dung đã chuẩn bị.

Bước 5. Đánh giá và kết thúc. Đo kết quả bằng cách sử dụng bảng hỏi về mức độ khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập và cách ứng phó với những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập, đồng thời giải quyết các bài tập tình huống với các cách ứng phó tương ứng. Chúng tôi sử dụng lại bảng hỏi và bài tập tình huống đã sử dụng để đo đầu vào. Chúng tôi sử dụng Paired - samples T-test để tính kết quả thực nghiệm. Mục đích là để chứng minh sự khác biệt về điểm trung bình tổng thể trước thực nghiệm và sau thực nghiệm.

Bảng 2. Các biện pháp nhằm giảm thiểu những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào trước và sau khi thực nghiệm

STT	Các biện pháp	Trước thực nghiệm	Sau thực nghiệm
		ĐTB	ĐTB
1	Tích cực chủ động giải quyết khó khăn	2.65	2.86
2	Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè	2.41	2.53
3	Tìm những nguyên nhân để tự an ủi mình	2.18	2.24
4	Lảng tránh không dám đối diện	2.42	2.39
5	Tiêu cực, buông xuôi	2.10	1.82

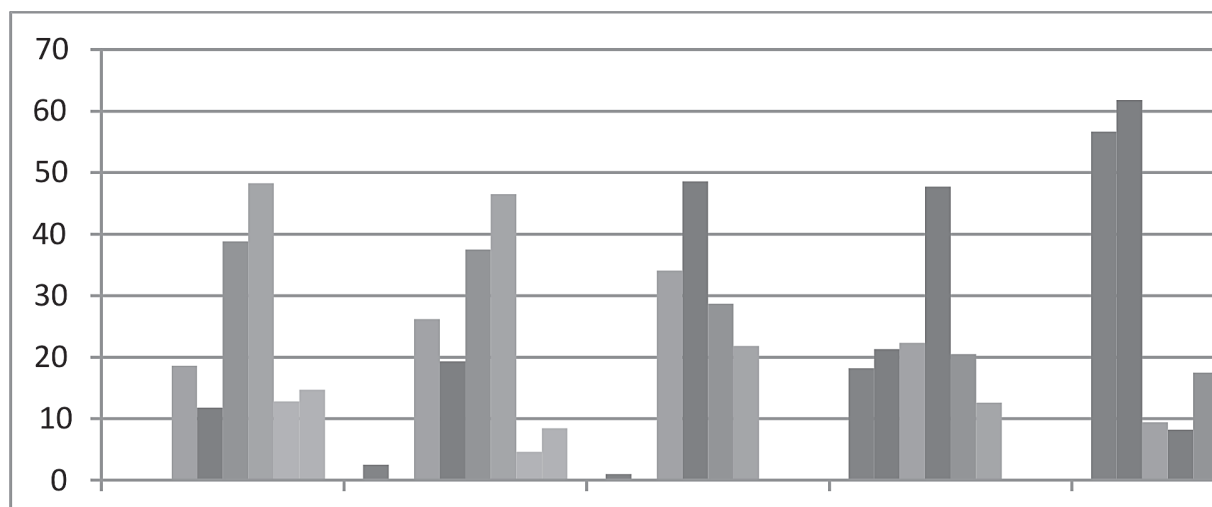
Kết quả trên cho thấy: Trước thực nghiệm LHS Lào đã lựa chọn nhiều biện pháp để giảm thiểu những khó khăn tâm lý trong học tập. Trong đó, cách giải quyết “Tích cực chủ động giải quyết khó khăn” được sử dụng nhiều nhất (ĐTB=2.65), sau đó là “Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè” (ĐTB=2.41), biện pháp “Tìm những nguyên nhân để tự an ủi mình” (ĐTB=2.18). Nhưng sau thực nghiệm, ĐTB của các biện pháp hiệu quả được tăng lên và ĐTB của các biện pháp không hiệu quả giảm đi. Chứng tỏ LHS Lào đã sử dụng các biện pháp “Tích cực chủ động giải quyết khó khăn” và “Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè” ở mức độ cao hơn và ít sử dụng các biện pháp “Lảng tránh không dám đối diện”, “Tiêu cực, buông xuôi” để giải quyết khó khăn tâm lý trong học tập.

Để hiểu rõ hơn các cách ứng phó với những khó khăn trong học tập của LHS Lào, chúng tôi xem xét thêm mức độ sử dụng 5 biện pháp trên. Kết quả thể hiện ở bảng số liệu sau:

Bảng 3. Mức độ sử dụng các biện pháp giảm thiểu những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào trước và sau thực nghiệm

STT	Các biện pháp	Các mức độ sử dụng biện pháp							
		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4	
		Trước	Sau	Trước	Sau	Trước	Sau	Trước	Sau
1	Tích cực chủ động giải quyết khó khăn	-	-	18.6	11.8	38.8	48.3	12.8	14.7
2	Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè	2.5	-	26.2	19.3	37.5	46.5	4.6	8.4
3	Tìm những nguyên nhân để tự an ủi mình	1.0	-	34.1	48.6	28.7	21.8	0.0	0.0
4	Lảng tránh không dám đối diện	18.2	21.3	22.3	47.7	20.5	12.6	0.0	0.0
5	Tiêu cực, buông xuôi	56.7	61.8	9.4	8.2	17.5	11.4	1.1	0.0

Ghi chú: Mức độ 1: không bao giờ; mức độ 2: thỉnh thoảng; mức độ 3: thường xuyên; mức độ 4: rất thường xuyên.



Biểu đồ 1. Mức độ sử dụng các biện pháp giảm thiểu những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào trước và sau thực nghiệm

Từ kết quả trên cho thấy, trước thực nghiệm mức độ sử dụng các biện pháp, hiệu quả còn thấp, trong khi đó mức độ sử dụng các biện pháp không hiệu quả lại chiếm tỉ lệ khá lớn. Biện pháp “Tích cực chủ động giải quyết khó khăn” và “Tiêu cực, buông xuôi”, đây là các biện pháp không đem lại hiệu quả trong việc giảm thiểu khó khăn tâm lý trong học tập nhưng lại được LHS Lào sử dụng ở mức độ cao 20.5% và 17.5%. Như vậy, số LHS Lào lựa chọn cách giải quyết “Tiêu cực, buông xuôi” vẫn ở mức cao. Kết quả sau khi thực nghiệm tác động ở từng biện pháp cụ thể, một số biện pháp hiệu quả đã được LHS Lào lựa chọn khá nhiều.

2.4. Một số biện pháp nhằm giảm thiểu những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào

2.4.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ giảng viên và LHS Lào về đổi mới phương pháp dạy và học

Mục đích: nhằm giúp cán bộ giảng viên và LHS Lào nhận thức rõ những khó khăn tâm lý trong học tập và nguyên nhân gây ra những khó khăn đó trong môi trường học tập mới ở trường cao đẳng cũng như các quy định về phương thức đào tạo tín chỉ hiện nay, từ đó có ý thức tìm cách khắc phục những khó khăn; nhằm giúp LHS Lào thích ứng với môi trường học tập mới ở cao đẳng, đại học.

Nội dung: những khó khăn tâm lý trong học tập và nguyên nhân gây ra các khó khăn được lấy từ kết quả nghiên cứu, cụ thể là: khó khăn trong việc tiếp thu khối lượng kiến thức lớn, mang tính trừu tượng khó hiểu, chưa thích ứng với phương pháp học tập mới ở trường cao đẳng, đại học, khó khăn trong việc tìm kiếm giáo trình, tài liệu tham khảo...

- Nguyên nhân gây ra các khó khăn tâm lý trên do cả chủ quan và khách quan như đã phân tích và trình bày ở trên.

- Các quy định đào tạo theo phương thức tín chỉ: Người học phải tích cực tự học, tự đăng ký và xây dựng kế hoạch học tập cho bản thân...

Cách tiến hành: việc nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giảng viên và LHS Lào về những khó khăn tâm lý trong học tập mà LHS Lào đang gặp phải và những nguyên nhân gây ra những khó khăn đó cũng như các quy định về phương thức đào tạo tín chỉ được tiến hành thông qua các hoạt động:

- Phổ biến về nội quy, quy định của Nhà trường về chương trình đào tạo, về phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ và những yêu cầu và nhiệm vụ cho người học.

- Hội nghị phương pháp học tập cho LHS Lào, hướng dẫn cách đăng ký học tập qua phần mềm.

- Trao đổi kinh nghiệm học tập giữa các khóa học và trao đổi kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương pháp dạy học bằng tình huống, thực hành, thực tiễn.

- Giáo viên cần tăng cường đổi phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng người học nhằm cung cấp kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành, hình thành các kỹ năng cần thiết cho người học.

2.4.2. Hình thành và phát triển kỹ năng học tập theo phương thức tín chỉ cho LHS Lào

Mục đích: hình thành và phát triển những kỹ năng học tập cơ bản cho LHS Lào nhằm giúp các em thích nghi được với cách thức, môi trường học tập theo phương thức tín chỉ, từ đó nâng cao kết quả học tập của bản thân.

Nội dung: các kỹ năng học tập cần hình thành và phát triển cho LHS Lào là: kỹ năng thiết lập mục tiêu học tập, kỹ năng lập kế hoạch học tập, kỹ năng quản lý thời gian học tập, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng ghi nhớ, kỹ năng làm bài thi, kỹ năng nghe giảng, kỹ năng đọc viết, kỹ năng trình bày, đặc biệt là kỹ năng tự học...

Cách tiến hành: việc hình thành và phát triển những kỹ năng học tập cho LHS Lào được tiến hành thông qua các cách thức sau:

- Nhà trường phối hợp với các khoa, tổ chức đoàn thể tập huấn các kỹ năng học tập cho LHS Lào để giải quyết thắc mắc cho các em.

- Trao đổi kinh nghiệm học tập giữa các khóa học, tập huấn sử dụng phần mềm đào tạo.

- Tăng cường sự trao đổi về phương pháp học tập giữa giảng viên và LHS, hình thành và rèn luyện kỹ năng nghe, đọc, viết và trình bày; kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch học tập.

- Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như “tấn công não”, thảo luận nhóm, viết bài thu hoạch, giải quyết tình huống... tạo điều kiện cho LHS Lào sử dụng các kỹ năng học tập.

- Tổ chức các câu lạc bộ, sinh hoạt tập thể giúp LHS Lào rút ngắn khoảng cách trong giao tiếp và rèn luyện ngôn ngữ tiếng Việt của mình.

- Tăng cường các chuyến tham quan thực tế, giao lưu văn nghệ - thể dục thể thao trong và ngoài trường.

2.4.3. Tạo môi trường thuận lợi giúp LHS Lào phát triển ngôn ngữ tiếng Việt

Mục đích: giúp LHS Lào nói và viết Tiếng Việt thành thạo, khi đó LHS mới có thể đọc và tham khảo tài liệu phục vụ cho học tập của mình.

Nội dung: tạo môi trường cho LHS Lào rèn luyện và phát triển ngôn ngữ ở các phương diện: từ vựng, phát âm, cấu trúc ngữ pháp.

Cách tiến hành:

- Biên soạn giáo trình từ điển Việt - Lào, Lào - Việt để giúp cho việc nghiên cứu, học tập của LHS được thuận lợi hơn.

- Tạo cơ hội cho LHS Lào được trình bày, trao đổi các ý kiến trước tập thể.

- Tổ chức nhiều hình thức học tập khác nhau như: sêmina, thảo luận nhóm để tăng cường sự trao đổi, giao tiếp giữa LHS Lào và sinh viên Việt.

2.4.4. Nâng cấp và trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Mục đích: nâng cấp và trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp LHS Lào có điều kiện học tập tốt nhất ở môi trường học tập mới.

Hiện nay, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế tương đối tốt, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của người học. Để tạo điều kiện học tập tốt nhất cho LHS Lào và sinh viên Việt, Nhà trường cần đầu tư và phát triển: các nguồn giáo trình và tài liệu tham khảo; các tạp chí chuyên ngành; máy tính có kết nối mạng; hệ thống phòng học, phòng thực hành, thí nghiệm, thư viện đáp ứng được yêu cầu học tập; các phương tiện đồ dùng trực quan như tranh ảnh, sơ đồ, mô hình... trong các môn học.

Như vậy, những khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào tại Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế sẽ được khắc phục khi có sự phối hợp hiệu quả các phương pháp nêu trên. Trong đó, phương pháp nâng cao nhận thức của giảng viên và LHS Lào có ý nghĩa quan trọng nhằm giảm thiểu những khó khăn tâm lý trong học tập mà LHS gặp phải.

3. Kết luận

Khó khăn tâm lý trong học tập của LHS Lào là những thiếu hụt, cản trở, vướng mắc gây ra bởi yếu tố bên trong và bên ngoài làm cho chủ thể khó vượt qua trong hoạt động học, đòi hỏi chủ thể phải cố gắng nỗ lực để vượt qua. Biểu hiện khó khăn trong học tập được thể hiện ở 3 mặt nhận thức, thái độ và hành động. Có 2 nhóm nguyên nhân cơ bản chủ quan và khách quan, trong đó nhóm nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng nhiều nhất.

Hiện nay LHS Lào đang gặp phải rất nhiều khó khăn tâm lý trong quá trình học tập, những khó khăn thường gặp nhất là khó khăn trong việc tiếp thu khối lượng kiến lớn; khó khăn trong việc tìm kiếm tài liệu, khai thác thông tin từ mạng, sách báo, thư viện; khó khăn trong khi chưa làm quen được với phương pháp học tập ở cao đẳng, đại học; khó khăn trong việc làm quen với môi trường học tập mới, khó khăn trong việc lập thời gian biểu và kế hoạch học tập./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Trần Thị Tú Anh (2010), *Ứng phó với khó khăn trong học tập của sinh viên thiệt thòi Đại học Huế*, Đề tài dự án PHE, Đại học Huế.
- [2]. Carver, C.S., Scheier, M.F & Weintraub (1989), “Assessing coping strategies: A theoretically based approach”, *Journal of Personality and Social Psychology*.
- [3]. Lazarus, R. S. (1966), *Psychological stress and coping process*, New York: McGraw-Hill.
- [4]. Nguyễn Thạc, Phạm Thành Nghị (2009), *Tâm lý học sư phạm đại học*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [5]. Đồng Văn Toàn (2010), “Những khó khăn tâm lý trong giao tiếp của LHS Lào đang học ở Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế”, *Tạp chí Tâm lý học*, số 10.
- [6]. Nguyễn Quang Uẩn (2004), *Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.
- [7]. Williams, K. & De Lisi, A. M. (2000), “Coping strategies in adolescents”, *Journal of Applied Developmental Psychology*.
- [8]. Nguyễn Như Ý (1998), *Đại từ điển tiếng Việt*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, NXB Văn Hóa Thông tin.

Summary

The research result shows that Laos students have met many psychological difficulties in study. There are many subjective and objective reasons for the concerned difficulties. Accordingly, the study offers and experiments some suggestions to help Laos students to overcome psychological difficulties in performing the tasks of learning and improve learning outcomes in Vietnam.

Ngày nhận bài: 15/4/2013; ngày nhận đăng: 28/10/2013.